

Số: 235/2021/QĐST-HNGĐ

Yên Sơn, ngày 13 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ thụ lý số: 223/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2021, giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Đ, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: Thôn Rạp, xã TB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Chỗ ở hiện nay: Thôn ĐK, xã ĐT, huyện SD, tỉnh Tuyên Quang.

* *Bị đơn*: Anh Phan Văn C, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: Thôn Rạp, xã TB, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/8/2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/8/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Trần Thị Đ và anh Phan Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Giao cháu Phan Công H, sinh ngày 01/11/2011 cho anh Phan Văn C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Phan Thanh B, sinh ngày 08/6/2009 cho chị Trần Thị Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Các bên không phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

* Về tài sản chung: Các đương sự xác Đ không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

* Về vay nợ chung: Các đương sự xác Đ không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

* Về án phí: Chị Trần Thị Đ phải chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí sơ thẩm ly hôn, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm ly hôn đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai số 0004032 ngày 16/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang, hoàn trả cho chị Đ số tiền chênh lệch là 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh Phan Văn C không phải chịu án phí.

3. Quyết Đ này có hiệu lực pháp luật sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- UBND xã ĐT, huyện SD;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Quỳnh

